

Spiritually Whole in Him

By President Camille N. Johnson
Relief Society General President

Phần Thuộc Linh Được Trọn Lành trong Ngài

Bài của Chủ Tịch Camille N. Johnson
Chủ Tịch Trung Ương Hội Phụ Nữ

April 2025 general conference

Wholeness does not necessarily mean physical and emotional restoration in this life. Wholeness is born of faith in and conversion to Jesus Christ.

Ten lepers hollered to the Savior, “Have mercy on us.” And Jesus did. He told them to show themselves to the priest, and as they went, they were cleansed of the disease.

And one of them, when he saw that he was healed, shouted praises to God. He returned to the Savior, fell at His feet, and expressed gratitude.

And the Savior said to him who was thankful, “Thy faith hath made thee whole.”

Jesus Christ had healed ten lepers. But one, coming back to the Savior, received something in addition. He was made whole.

Nine lepers were physically healed.

One was physically healed and made spiritually whole.

In pondering this story, I have wondered if the converse is true. If healing and wholeness are not the same, can one be made spiritually whole by Him but not yet physically and emotionally healed?

The Master Healer will heal all our afflictions—physical and emotional—in His time. But in the waiting to be healed, can one be whole?

What might it mean to be spiritually whole?

Sự trọn lành không nhất thiết có nghĩa là phục hồi về phần thể xác và cảm xúc trong cuộc sống này. Sự trọn lành sinh ra từ đức tin và sự cải đạo theo Chúa Giê Su Ky Tô.

Mười người phong đã kêu lên với Đấng Cứu Rỗi: “Xin thương xót chúng tôi cùng.” Và Chúa Giê Su Ky Tô đã thương xót họ. Ngài bảo họ đến tỏ mình cùng thầy tế lễ và trong khi đang đi thì họ đã được sạch bệnh.

Và một người trong số họ, khi thấy mình được chữa lành, đã lớn tiếng khen ngợi Thượng Đế. Người ấy quay lại với Đấng Cứu Rỗi, quỳ xuống chân Ngài và bày tỏ lòng biết ơn.

Và Đấng Cứu Rỗi đã phán với người biết ơn: “Đức tin người đã cứu người.”

Chúa Giê Su Ky Tô đã chữa lành cho mười người phong. Nhưng có một người, khi quay lại với Đấng Cứu Rỗi, đã nhận được thêm một điều gì đó. Người ấy đã được chữa lành trọn vẹn.

Chín người phong đã được chữa lành về phần thể xác.

Một người đã được chữa lành về phần thể xác và được làm cho trọn lành về phần thuộc linh.

Khi suy ngẫm về câu chuyện này, tôi đã tự hỏi liệu điều ngược lại có đúng không. Nếu sự chữa lành và sự trọn lành không giống nhau, thì liệu một người có thể được Ngài làm cho trọn lành về phần thuộc linh, nhưng vẫn chưa được chữa lành về phần thể xác và cảm xúc không?

Đấng Chữa Lành Bậc Thầy sẽ chữa lành mọi đau khổ của chúng ta—về mặt thể xác lẫn cảm xúc—vào kỳ định của Ngài. Nhưng trong khi chờ đợi để được chữa lành, liệu một người có thể được trọn lành không?

Được trọn lành về phần thuộc linh có thể có nghĩa là gì?

We are whole in Jesus Christ when we exercise our agency to follow Him in faith, submit our hearts to Him so He can change them, keep His commandments, and enter a covenant relationship with Him, meekly enduring and learning from the challenges of this earthly estate until we return to His presence and are healed in every way. I can be whole while I wait for healing if I am wholehearted in my relationship with Him.

Faith in Jesus Christ begets hope. I find hope in striving to be whole—a wholeness born of faith in Jesus Christ. Faith in Him increases my hope for healing, and that hope reinforces my faith in Jesus Christ. It is a powerful cycle.

The Lord told Enos his faith had made him “whole.” Wholeness came as Enos pondered on the words of his prophet-father, Jacob, as he hungered to understand the opportunity for eternal life, as he cried unto God in mighty prayer. And in that state of desire and humility, the voice of the Lord came to him, announcing his sins were forgiven. And Enos asked the Lord, “How is it done?” And the Lord responded, “Because of thy faith in Christ, ... thy faith hath made thee whole.”

Through our faith in Jesus Christ, we can seek to be spiritually whole while we wait and hope for physical and emotional healing.

By virtue of His atoning sacrifice, and when we sincerely repent, the Savior heals us from sin, as He did with Enos. His infinite Atonement also reaches our griefs and sorrows.

But He may not provide healing from illness and disease—chronic pain, autoimmune disorders like multiple sclerosis, cancer, anxiety, depression, and the like. That kind of healing is on the Lord’s time. And in the meantime, we can choose to be made whole by exercising our faith in Him!

To be whole means to be complete and full. Much like the five wise virgins who had their

Chúng ta được trọn lành trong Chúa Giê Su Ky Tô khi thực hiện quyền tự quyết của mình để noi theo Ngài bằng đức tin, dâng tấm lòng của mình lên Ngài để được Ngài thay đổi, tuân giữ các lệnh truyền của Ngài và lập mối quan hệ giao ước với Ngài, nhu mì chịu đựng và học hỏi từ những thử thách của cuộc sống trần thế này cho đến khi chúng ta trở lại nơi hiện diện của Ngài và được chữa lành theo mọi cách. Tôi có thể được trọn lành, trong khi chờ đợi để được chữa lành, nếu tôi hết lòng trong mối quan hệ của mình với Ngài.

Đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô sinh ra hy vọng. Tôi tìm thấy hy vọng trong nỗ lực để được trọn lành—sự trọn lành sinh ra từ đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô. Đức tin nơi Ngài làm gia tăng niềm hy vọng của tôi về sự chữa lành, và niềm hy vọng đó củng cố đức tin của tôi nơi Chúa Giê Su Ky Tô. Đó là một chu kỳ có tác động mạnh mẽ.

Chúa phán bảo Ê Nót rằng đức tin của ông đã làm cho ông được “trọn lành.” Sự trọn lành đến khi Ê Nót suy ngẫm về những lời của cha ông là tiên tri Gia Cốp, khi ông khao khát việc hiểu được cơ hội có được cuộc sống vĩnh cửu, như ông đã kêu cầu Thượng Đế trong lời khẩn cầu mãnh liệt. Và trong trạng thái mong muốn và khiêm nhường đó, tiếng nói của Chúa đã đến với ông, tuyên phán rằng các tội lỗi của ông đã được tha thứ. Và Ê Nót hỏi Chúa: “Làm sao điều này lại có thể xảy ra được?” Và Chúa đáp: “Vì đức tin của người nơi Đấng Ky Tô, ... đức tin của người làm cho người được trọn lành.”

Nhờ đức tin của mình nơi Chúa Giê Su Ky Tô nên chúng ta có thể cố gắng được trọn lành về phần thuộc linh trong khi chờ đợi và hy vọng được chữa lành về phần thể xác và cảm xúc.

Nhờ sự hy sinh chuộc tội của Ngài, và khi chúng ta chân thành hối cải, Đấng Cứu Rỗi chữa lành chúng ta khỏi tội lỗi, như Ngài đã làm với Ê Nót. Sự Chuộc Tội vô hạn của Ngài cũng chữa lành nỗi đau buồn và phiền muộn của chúng ta.

Nhưng Ngài có thể không chữa lành sự đau ốm và bệnh tật—đau đớn mãn tính, các rối loạn tự miễn dịch như bệnh đa xơ cứng, ung thư, lo âu, trầm cảm, và các bệnh tương tự. Loại chữa lành như vậy nằm trong kỳ định của Chúa. Và trong khi chờ đợi, chúng ta có thể chọn để được trọn lành bằng cách thực hành đức tin của mình nơi Ngài!

Được trọn lành có nghĩa là được trọn vẹn và đầy đủ. Giống như năm người nữ đồng trinh

lamps full with oil when the bridegroom came, we can be whole in Jesus Christ as we fill our lamps with the nourishing oil of conversion to Him. In that way, we are prepared for the symbolic wedding supper, His Second Coming.

In the parable all ten of the virgins were in the right location, awaiting the bridegroom. Every one of them came with a lamp.

But when He came, at the unexpected midnight hour, the five foolish did not have sufficient oil for their lamps. They were not described as wicked but rather as foolish. The foolish failed to adequately prepare to keep their lamps burning with the oil of conversion.

And so, in response to their petition to be permitted to enter the wedding supper, the bridegroom responded, “Ye know me not.”

Implying, then, that the five wise virgins did not know Him. They were whole in Him.

Their lamps were full of the precious oil of conversion, which allowed the wise virgins to enter the marriage feast on the right hand of the bridegroom.

As expressed by the Savior, “Be faithful, praying always, having your lamps trimmed and burning, and oil with you, that you may be ready at the coming of the Bridegroom.”

Five Wise Virgins, by Ben Hammond

A magnificent sculpture depicting the five wise virgins was recently placed on Temple Square, just outside the doors to the Relief Society Building and in the shadow of the Salt Lake Temple.

It is a location befitting application of the parable. Because when we make and keep covenants, particularly those available in the house of the Lord, we fill our lamps with the oil of conversion.

While the women represented as the five wise virgins are not sharing the oil of their conversion, they are sharing their light as they hold up their lamps, which are full of oil and burning brightly. Significantly they are depicted supporting one another—shoulder to shoulder, an arm around another, making eye contact and beckoning others to come to the light.

Indeed, “[we] are the light of the world.” The Savior declared:

không có đèn đầy đủ dầu khi chàng rể đến, chúng ta cũng có thể được trọn lành trong Chúa Giê Su Ky Tô khi chúng ta đổ đầy đèn mình bằng dầu nuôi dưỡng sự cải đạo theo Ngài. Theo cách đó, chúng ta được chuẩn bị cho bữa tiệc cưới tượng trưng, chính là Sự Tái Lâm của Ngài.

Trong chuyện ngụ ngôn, tất cả mười người nữ đồng trinh đều ở đúng vị trí, chờ đợi chàng rể đến. Mỗi người trong số họ đều mang theo một cái đèn.

Nhưng khi Ngài đến, bất ngờ vào giờ nửa khuya, năm người dại đã không có đủ dầu cho đèn của họ. Họ không được mô tả là gian ác, mà là dại khờ. Những người dại đã không chuẩn bị đầy đủ để giữ cho đèn của họ cháy bằng dầu của sự cải đạo.

Và vì vậy, để đáp lại lời thỉnh cầu của họ xin được vào tiệc cưới, chàng rể đã trả lời rằng: “[Các người đã không biết ta].”

Vậy là ngụ ý rằng năm người nữ đồng trinh không biết Ngài. Họ đã được trọn lành trong Ngài.

Đèn của họ đầy dầu quý báu của sự cải đạo mà đã cho phép những người nữ đồng trinh không bước vào tiệc cưới ở bên phải của chàng rể.

Như Đấng Cứu Rỗi đã phán: “Hãy trung thành, cầu nguyện luôn luôn, hãy khêu đèn cho sáng tỏ và mang dầu theo với các người để các người có thể sẵn sàng đợi Chàng Rể đến.”

Năm Người Nữ Đồng Trinh Khôn, do Ben Hammond điêu khắc

Một tác phẩm điêu khắc tuyệt đẹp mô tả năm người nữ đồng trinh khôn mới vừa được đặt tại Khuôn Viên Đèn Thờ, ngay bên ngoài cửa Tòa Nhà Hội Phụ Nữ và bên cạnh Đèn Thờ Salt Lake.

Đây là một địa điểm thích hợp để áp dụng câu chuyện ngụ ngôn này. Bởi vì khi chúng ta lập và tuân giữ các giao ước, nhất là các giao ước đã có sẵn trong nhà của Chúa thì chúng ta đổ đầy dầu của sự cải đạo vào đèn của mình.

Mặc dù những người phụ nữ đại diện cho năm người nữ đồng trinh khôn đã không chia sẻ dầu của sự cải đạo của họ, nhưng họ đang chia sẻ ánh sáng của họ khi họ giữ cao đèn của họ đầy dầu và cháy sáng. Điều đáng chú ý là họ được mô tả đang hỗ trợ lẫn nhau—vai kề vai, khoác tay nhau, nhìn vào mắt nhau và ra hiệu cho người khác đến gần ánh sáng.

Quả thật, “[chúng ta] là sự sáng của thế gian.” Đấng Cứu Rỗi đã phán:

“I give unto you to be the light of this people. A city that is set on a hill cannot be hid.

“... Do [we] light a candle and put it under a bushel? Nay, but on a candlestick; and it giveth light [unto] all that are in the house;

“Therefore let your light so shine before this people, that they may see your good works and glorify your Father [which] is in heaven.”

We are commanded to share His light. So keep your lamp full of the oil of conversion to Jesus Christ and be prepared to keep your lamp trimmed and burning bright. Then let that light shine. When we share our light, we bring the relief of Jesus Christ to others, our conversion to Him is deepened, and we can be whole even while we wait for healing. And as we let our light shine brightly, we can be joyful even while we wait.

A scriptural example is useful in reinforcing the principle that we can be whole as we are converted to Jesus Christ and draw strength from Him, even while we wait for healing.

The Apostle Paul had some kind of affliction—what he described as a “thorn in the flesh,” which three times he had asked the Lord to remove. And the Lord said to Paul, “My grace is sufficient for thee: for my strength is made perfect in weakness.” To which Paul declared:

“Most gladly therefore will I ... glory in my infirmities, that the power of Christ may rest upon me.

“Therefore I take pleasure in infirmities, ... in distresses for Christ’s sake: for when I am weak, then am I strong.”

Paul’s example suggests that even in our weakness, our strength in Jesus Christ can be made perfect—that is, complete and whole. Those who wrestle with mortal struggles and turn to God in faith like Paul can receive the blessings of becoming acquainted with God.

Paul was not healed of his affliction, but he was spiritually whole in Jesus Christ. And even in his adversity, the light of his conversion to and

“Ta cho các người làm ánh sáng của dân này. Một cái thành ở trên đồi không thể bị che khuất được.

“... [Chúng ta] có đốt nến mà lại để dưới cái chậu chẳng? Không, nhưng người ta để trên chân đèn, và nó soi sáng [cho] mọi người ở trong nhà;

“Vậy nên, hãy để ánh sáng của các người chiếu trước mặt dân này, để họ thấy được những việc làm tốt đẹp của các người mà tôn vinh Cha các người trên trời.”

Chúng ta được truyền lệnh phải chia sẻ ánh sáng của Ngài. Vì vậy, hãy giữ cho đèn của anh chị em luôn đầy dầu của sự cải đạo theo Chúa Giê Su Kỵ Tô và hãy chuẩn bị để giữ cho đèn của mình được trông nom và cháy sáng. Sau đó, hãy để ánh sáng đó tỏa sáng. Khi chia sẻ ánh sáng của mình, chúng ta mang sự cứu giúp của Chúa Giê Su Kỵ Tô đến với người khác, sự cải đạo của chúng ta theo Ngài được gia tăng thêm và chúng ta có thể được trọn lành ngay cả trong khi chúng ta chờ đợi sự chữa lành. Và khi để ánh sáng của mình tỏa sáng rực rỡ thì chúng ta có thể vui mừng ngay cả trong khi chúng ta chờ đợi.

Một ví dụ trong thánh thư rất hữu ích trong việc củng cố nguyên tắc rằng chúng ta có thể được trọn lành khi cải đạo theo Chúa Giê Su Kỵ Tô và nhận được sức mạnh từ Ngài, ngay cả trong khi chúng ta chờ đợi sự chữa lành.

Sứ đồ Phao Lô đã gặp phải một số đau khổ—mà ông mô tả là “một cái giằm xóc vào thịt,” mà ông đã ba lần cầu xin Chúa loại bỏ. Và Chúa đã phán cùng Phao Lô: “Ấn điển ta đủ cho người rồi, vì sức mạnh của ta nên trọn vẹn trong sự yếu đuối.” Và Phao Lô đã tuyên bố:

“Vậy, tôi sẽ ... khoe mình về sự yếu đuối tôi, hầu cho sức mạnh của Đấng Kỵ Tô ở trong tôi.

“Cho nên tôi vì Đấng Kỵ Tô mà đành chịu trong sự yếu đuối, ... khốn khó; vì khi tôi yếu đuối, ấy là lúc tôi mạnh mẽ.”

Tấm gương của Phao Lô cho thấy rằng ngay cả trong sự yếu kém của chúng ta, thì sức mạnh của chúng ta trong Chúa Giê Su Kỵ Tô có thể được làm cho hoàn hảo—tức là nguyên vẹn và trọn lành. Những ai đang vật lộn với những sự tranh đấu của trần thế, và tìm tới Thượng Đế trong đức tin như Phao Lô thì đều có thể nhận được các phúc lành để trở nên quen thuộc với Thượng Đế.

Phao Lô không được chữa lành khỏi nỗi khổ sở của ông nhưng ông đã được trọn lành về phần thuộc linh trong Chúa Giê Su Kỵ Tô. Và ngay cả

strength from Jesus Christ was shining, and he was joyful. In his Epistle to the Philippians, he exclaimed, “Rejoice in the Lord alway[s]: and again I say, Rejoice.”

Sisters and brothers, the answer is yes, we can be spiritually whole, even while we wait for physical and emotional healing. Wholeness does not necessarily mean physical and emotional restoration in this life. Wholeness is born of faith in and conversion to Jesus Christ and in letting the light of that conversion shine.

“Many are called, but few [choose to be] chosen.”

All will be physically and emotionally healed in the Resurrection. But will you choosenowto be whole in Him?

I declare with joy that I am converted to the Lord Jesus Christ. I am striving to be whole in Him. I am sure that all things will be restored and healing will come, in His time, because He lives.

Mary Magdalene was a woman healed of Jesus Christ. And she was a woman whole in Jesus Christ. As His disciple, she followed the Savior throughout Galilee and ministered to Him.

She was present at the foot of the cross, a witness to His death.

She went to His tomb to complete the burial preparations and discovered that the stone covering had been taken away, that the Lord's body was gone. Mary was at the tomb weeping when she was asked, first by the angels and then by the Savior Himself, “Woman, why weepest thou? whom seekest thou?”

Mary cried, “They have taken away my Lord, and I know not where they have laid him.”

And Jesus tenderly called her by name, “Mary.” And she recognized Him and reverently replied, “Rabboni; ... Master.”

Prophesying of the Savior, Isaiah said, “He will swallow up death in victory; and the Lord God will wipe away tears from off all faces.”

His Resurrection allowed Mary's tears to be wiped away. Surely He will wipe away yours too.

Mary was the first witness of the resurrected

trong nghịch cảnh, ánh sáng của sự cải đạo của ông và sức mạnh từ Chúa Giê Su Kỵ Tô vẫn tỏa sáng và ông hân hoan. Trong thư gửi các tín hữu người Phi Líp, ông đã thốt lên: “Hãy vui mừng trong Chúa luôn luôn. Tôi lại còn nói nữa: Hãy vui mừng đi.”

Thưa anh chị em, câu trả lời là có, chúng ta có thể được trọn lành về phần thuộc linh, ngay cả khi chúng ta chờ đợi sự chữa lành về phần thể xác và cảm xúc. Sự trọn lành không nhất thiết có nghĩa là phục hồi về phần thể xác và cảm xúc trong cuộc sống này. Sự trọn lành sinh ra từ đức tin và sự cải đạo theo Chúa Giê Su Kỵ Tô và trong việc để ánh sáng của sự cải đạo đó tỏa sáng.

“Nhiều người được gọi nhưng ít người [chọn để được] chọn.”

Tất cả mọi người sẽ được chữa lành, về phần thể xác lẫn cảm xúc, trong thời kỳ Phục Sinh. Nhưng anh chị em sẽ chọn để được trọn lành trong Ngài bây giờ không?

Tôi hân hoan tuyên bố rằng tôi đã được cải đạo theo Chúa Giê Su Kỵ Tô. Tôi đang cố gắng để được trọn lành trong Ngài. Tôi chắc chắn rằng mọi điều đều sẽ được phục hồi và sự chữa lành sẽ đến, trong kỳ định của Ngài, bởi vì Ngài hằng sống.

Ma Ri Ma Đơ Len là một người đàn bà đã được Chúa Giê Su Kỵ Tô chữa lành. Và bà là một người đàn bà được trọn lành trong Chúa Giê Su Kỵ Tô. Là môn đồ của Ngài, bà đã đi theo Đấng Cứu Rỗi khắp Ga Li Lê và phục sự Ngài.

Bà đã có mặt dưới chân thập tự giá với tư cách là một nhân chứng về cái chết của Ngài.

Bà đã đến mộ Ngài để hoàn tất việc chuẩn bị chôn cất và nhận ra rằng tảng đá nằm che ngôi mộ đã bị lấy đi, và xác của Chúa đã biến mất. Ma Ri đang khóc tại ngôi mộ khi được hỏi trước tiên bởi các thiên sứ và sau đó bởi chính Đấng Cứu Rỗi: “Hỡi đàn bà kia, sao ngươi khóc? Ngươi tìm ai?”

Ma Ri kêu khóc: “Vì người ta đã dời Chúa tôi đi, không biết để Ngài ở đâu”

Và Chúa Giê Su đã dịu dàng gọi tên bà: “Hỡi Ma Ri.” Và bà nhận ra Ngài và cung kính đáp: “Ra Bu Ni; ... Thưa Thầy.”

Khi tiên tri về Đấng Cứu Rỗi, Ê Sai đã nói: “Ngài đã nuốt sự chết đến đời đời. Chúa Giê Hô Va sẽ lau nước mắt khỏi mọi mặt.”

Sự Phục Sinh của Ngài đã cho phép nước mắt của Ma Ri được lau khô. Chắc chắn Ngài cũng sẽ lau khô nước mắt của anh chị em.

Ma Ri là nhân chứng đầu tiên của Đấng

Savior. And she was the first to witness to others of what she had seen.

I humbly add my testimony to Mary's. He is risen. Jesus Christ lives. Ultimately all will be healed, physically and emotionally, in Him. And in the waiting for that healing, faith in the Master Healer will make us spiritually whole. In the name of Jesus Christ, amen.

Cứu Rỗi phục sinh. Và bà là người đầu tiên làm chứng cho người khác về những gì bà đã thấy.

Tôi khiêm nhường thêm chứng ngôn của mình vào lời chứng của Ma Ri. Ngài đã sống lại. Chúa Giê Su Ky Tô hằng sống. Cuối cùng, mọi người đều sẽ được chữa lành, về phần thể xác lẫn cảm xúc, trong Ngài. Và trong khi chờ đợi sự chữa lành đó, thì đức tin nơi Đấng Chữa Lành Bậc Thầy sẽ làm cho chúng ta được trọn lành về phần thuộc linh. Trong tôn danh của Chúa Giê Su Ky Tô, A Men.